TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: **716/**2020/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 23 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 736/2020/TLST-HNGĐ ngày 11/12/2020 về việc "Tranh chấp ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Vũ Mạnh H, sinh năm 1988**

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1990**

Cùng HKTT: Căn hộ 202, chung cư 4T2, CT15 Khu V, phường G, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15/12/2020;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15/12/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **anh Vũ Mạnh H và chị Nguyễn Thị Huyền T.**

Giấy chứng nhận kết hôn số 58 ngày 28/5/2015 của UBND phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội hết hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Xác định anh chị có 02 con chung là Vũ Ngọc H, sinh ngày 02/12/2015 và Vũ Minh N, sinh ngày 17/12/2018. Khi ly hôn, giao chị T được trực tiếp nuôi 2 con chung, anh H đóng góp phí tổn nuôi con 6.000.000

đồng/1 tháng/02 con kể từ tháng 12/2020 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2. Về tài sản chung và công nợ: Anh chị không yêu cầu nên Tòa án không đặt vấn đề xem xét và giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh H, chị T mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí HNGĐST. Ghi nhận anh H tự nguyện chịu cả 150.000 án phí và 150.000 đồng tiến án phí cấp dưỡng. Anh H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội theo biên lai số 0016707 ngày 10/12/2020 nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-TAND TP.Hà Nội;
-VKSND quận Long Biên;
-Chi cục THADS quận Long Biên;
-UBND phường T. T, quận T, Hà Nội
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Vĩnh